| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PL**<br>**THÀNH PHỐ HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 48/2025/QĐST-HNGĐ | *PL, ngày 31 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Xã LB, huyện PL, thành phố Huế.

- Chị Đặng Thị Kim Q, sinh năm 1999; Nơi thường trú: Xã LB, huyện PL, thành phố Huế.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Đặng Thị Kim Q có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Bổn, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế, nay là thành phố Huế vào ngày 18 tháng 02 năm 2021 (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 12). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, anh H và chị Q thừa nhận nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau nên dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nhiều lần hòa giải, khuyên bảo nhưng giữa hai vợ chồng cũng không tự hàn gắn để chung sống với nhau. Xét thấy, anh H và chị Q tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Đức H và chị Đặng Thị Kim Q.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Đặng Thị Kim Q có 02 người con chung là cháu Nguyễn Đức H Đ, sinh ngày: 21/5/2021 và cháu Nguyễn Tú Trinh, sinh ngày: 08/8/2022. Hai bên đã thỏa thuận là giao cháu H Đ và Tú Trinh cho anh Nguyễn Đức H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến

khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị Đặng Thị Kim Q không pH cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét sự thỏa thuận về nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần được công nhận.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ trả nợ chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Đặng Thị Kim Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H, sinh năm: 1990 và chị Đặng Thị Kim Q, sinh năm: 1999.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức H Đ, sinh ngày: 21/5/2021 và cháu Nguyễn Tú Trinh, sinh ngày: 08/8/2022 cho anh Nguyễn Đức H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị Đặng Thị Kim Q không cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị Đặng Thị Kim Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ trả nợ chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Đặng Thị Kim Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh Nguyễn Đức H pH chịu 150.000 đồng và chị Đặng Thị Kim Q pH chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh, chị đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002009 và 0002010, ngày 10/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL, thành phố Huế. Anh H và chị Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện PL;
- Chi cục THADS huyện PH;
- UBND xã Lộc Bổn, huyện PL;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Mạnh**